

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 23-7 -2020

V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thu Thủy.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thanh Toàn

Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Hữu Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2020/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con”.

Do Bản án hôn nhân sơ thẩm số 109/2020/HNST ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 348/2020/QĐ-PT ngày 05 tháng 06 năm 2020 giữa các đương sự:

*-Nguyên đơn:* Huỳnh Công Th, sinh năm 1976; (có mặt);

Địa chỉ: Số 8/6 đường H, khu phố 3, phường 8, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư Lê Thị Thùy V-Văn phòng Luật sư Lê Thùy V thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

*-Bị đơn:* Trần Thị Thu H, sinh năm 1975; (có mặt);

Địa chỉ: Tổ 3, ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

*-Người kháng cáo:* Nguyên đơn – anh Huỳnh Công Th.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\*Theo án sơ thẩm;

*Nguyên đơn -anh Huỳnh Công Th trình bày:*

Anh và chị Trần Thị Thu H tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố M. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị H tham gia cá cược trên mạng thua và mượn nợ với số tiền lớn. Việc chị H tham gia cá cược và thua số tiền lớn đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của gia đình vì chị H không quan tâm chăm sóc con, anh đã trả nợ và khuyên can chị H nhiều lần nhưng không được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2019 đến nay. Nay anh không còn tình cảm và lòng tin đối với chị H nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Thu H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Công Hạo Nh, sinh ngày 01/5/2011 và Huỳnh An Nh, sinh ngày 29/3/2014. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

*-Bị đơn - chị Trần Thị Thu H trình bày:*

Chị thống nhất thời gian tổ chức lễ cưới, thời gian chung sống và đăng ký kết hôn như anh Huỳnh Công Th trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị đầu tư tài chính trên mạng, anh Th không đồng ý và chị có thiếu nợ, anh Th có trả nợ cho chị 03 lần, ngoài ra giữa chị và mẹ chồng có mâu thuẫn nhưng anh Th không quan tâm, chia sẻ. Tháng 9/2019 anh Th và gia đình chồng đuổi chị ra khỏi nhà. Nay chị không đồng ý ly hôn vì còn thương chồng.

Về con chung: Có 02 con chung như anh Th trình bày. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi 02 con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

\*Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 109/2020/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Tiền Giang đã căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Huỳnh Công Th.

Về hôn nhân: Anh Huỳnh Công Th được ly hôn với chị Trần Thị Thu H.

Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Công Hạo Nh, sinh ngày 01/5/2011 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Huỳnh An Nh, sinh ngày 29/3/2014 cho anh Huỳnh Công Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh Th, chị H được quyền đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

\* Ngày 17/3/2020, anh Huỳnh Công Th có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Huỳnh Công Hạo Nh và cháu Huỳnh An Nh cho anh Th nuôi dưỡng, anh Th không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

\*Tại phiên tòa phúc thẩm:

-Anh Huỳnh Công Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

-Chị Trần Thị Thu H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của anh Th.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Huỳnh Công Th tranh luận: Chị H không có tình thương và trách nhiệm đối với con cái, vì nếu thật sự thương con thì chị H không đam mê cờ bạc dẫn đến vợ chồng phải ly hôn và thường xuyên bị các đối tượng xã hội đen đe dọa tính mạng của các thành viên trong gia đình, làm ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của mọi người trong đó có hai con chung của anh chị. Anh Th đã nhiều lần dùng số tiền dành dụm của bản thân để trả nợ riêng cho chị H nhưng chị H vẫn không sửa đổi, tiếp tục chơi cờ bạc, mắc nợ một khoản tiền lớn và để anh Th phải một lần nữa trả nợ cho chị H. Chị H cam kết nếu còn tái phạm thì sẽ chấp nhận giao cả hai con chung cho anh Th nuôi dưỡng nhưng chị H không thực hiện được, chứng tỏ chị H không thương yêu các con của mình. Về thu nhập thực tế của chị H: Chị H cho rằng thu nhập thực tế mỗi tháng của chị H là 5.000.000 đồng nhưng không cung cấp được tài liệu chứng minh. Nếu cho rằng thật sự mỗi tháng chị H có thu nhập 5.000.000 đồng thì hàng tháng chị H vẫn phải trích ra 1.500.000 đồng để đóng tiền điện nước cho anh ruột của chị H và trích ra một khoản tiền để trả số nợ khoảng 1,3 tỷ đồng hiện chị H vẫn phải thực hiện nghĩa vụ đối với các chủ nợ thì chị H không đảm bảo điều kiện sống và học tập của cháu Hạo Nh. Về chỗ ở: Chị H hiện đang ở nhờ nhà người anh ruột mà trong đó có rất nhiều gia đình gồm cha, mẹ ruột, anh chị ruột của chị H, nên điều kiện sống của cháu Hạo Nh sẽ không tốt như là sống với anh Th. Từ những phân tích như đã nêu, luật sư đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Th, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cả hai con chung cho anh Th chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử : Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Công Th, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao hai con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc anh Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên, hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con” là có căn cứ; thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Anh Huỳnh Công Th kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm về việc tranh chấp nuôi con chung; yêu cầu Tòa án giao hai con chung là cháu Huỳnh Công Hạo Nh, sinh ngày 01/5/2011 và cháu Huỳnh An Nh, sinh ngày 29/3/2014 cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Căn cứ kháng cáo: Anh Th cho rằng anh có chỗ ở, có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con tốt hơn chị H. Bản thân anh là bác sĩ chuyên khoa nhi (học vị tiến sĩ) nên có đủ kiến thức, kinh nghiệm để nuôi dạy, chăm sóc, dạy dỗ các con, tạo điều kiện cho các con phát triển về thể chất và tinh thần tốt nhất. Trong khi đó, chị H hiện không có chỗ ở, không có việc làm ổn định, đang còn nợ nần và nghiện cờ bạc. Chị H vay tiền của các tổ chức tín dụng đen với lãi suất rất cao để chơi cờ bạc, khi thua bạc bị các tổ chức này đe dọa tính mạng làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe của chị H và các con chung. Trong quá trình chung sống, đã nhiều lần anh trả nợ thay cho chị H, đến mức không thể chịu đựng được nên phải xin ly hôn nhưng chị H vẫn chứng nào tật nấy. Do nghiện cờ bạc nên chị H chỉ tập trung vào việc thắng, thua, không quan tâm chăm sóc, giáo dục con, thường cáu gắt, nạt nộ, thậm chí đánh các con, tâm lý không ổn định nên không đủ điều kiện để nuôi dạy con tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu kháng cáo của anh Th là có căn cứ, phù hợp pháp luật bởi các lẽ sau:

Theo anh Th trình bày nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do chị H nghiện cờ bạc, nhiều lần anh phải dùng số tiền dành dụm của bản thân và của gia đình để trả nợ cho chị H, chị H có cam kết nếu còn tái diễn thì khi ly hôn chị H sẽ giao cả hai con cho anh Th chăm sóc. Vấn đề này được chị H thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm. Tuy nhiên, sau đó chị H tiếp tục thiếu nợ và anh Th lại phải trả nợ thay cho chị H, nhiều lần chủ nợ đe dọa xúc phạm danh dự, đe dọa tính mạng của chị

H và các thành viên trong gia đình, làm ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của mọi người, trong đó có các con của anh Th và chị H. Vì vậy để ổn định tâm lý cho cháu Hạo Nh và cháu An Nh, anh Th yêu cầu được nuôi cả hai con, xét yêu cầu của anh Th là chính đáng, phù hợp pháp luật, phù hợp với kết quả xác minh về điều kiện nuôi con tại biên bản xác minh ngày 13/01/2020 của chính quyền địa phương nơi anh Th, chị H cư trú (bút lục 20).

Bản án sơ thẩm tuyên xử cho chị H được nuôi cháu Huỳnh Công Hạo Nh, sinh ngày 01/5/2011, anh Th được nuôi cháu Huỳnh An Nh, sinh ngày 29/3/2014 là có xem xét đến nguyện vọng của cháu Hạo Nh theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, quyết định nêu trên của bản án sơ thẩm chưa xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện nuôi con của mỗi bên và quan trọng nhất là chưa xem xét đến quyền lợi về mọi mặt của các con khi cha mẹ ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy cháu Huỳnh Công Hạo Nh và cháu Huỳnh An Nh hiện còn rất nhỏ, từ trước đến nay sống chung với cha mẹ có đầy đủ anh em, nếu giao cho anh Th và chị H mỗi người nuôi một con sẽ làm xáo trộn cuộc sống vốn đã ổn định, ít nhiều ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu. Mặc dù anh Th và chị H đều có điều kiện nuôi con nhưng việc giao cả hai người con cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ ổn định cuộc sống, ổn định tâm lý, đảm bảo sự phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần cho cháu Hạo Nh và cháu An Nh. Vì vậy, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Th, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Ghi nhận việc anh Th không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Xét ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và đề nghị của Luật sư là có căn cứ, phù hợp với nhận định nêu trên nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của anh Th được chấp nhận nên anh Th không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308; khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Công Th.

Sửa một phần bản án Hôn nhân sơ thẩm số 109/2020/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Huỳnh Công Th.

Về hôn nhân: Anh Huỳnh Công Th được ly hôn với chị Trần Thị Thu H.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Công Hạo Nh, sinh ngày 01/5/2011 và Huỳnh An Nh, sinh ngày 29/3/2014 cho anh Huỳnh Công Th trực tiếp nuôi dưỡng. Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H được đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/- Về án phí:

Anh Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 01723 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Hoàn tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) cho anh Huỳnh Công Th theo biên lai thu số 0002546 ngày 23/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/-Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Án tuyên lúc 08 giờ ngày 23/7/2020, có mặt anh Th, chị H.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

**Lưu Thị Thu Thủy**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- UBND Phường 8, thành phố Mỹ Tho;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Xuân Long**